

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp giữa Ban Quản lý Khu vực phát triển đô thị với các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã trong quá trình thực hiện khu vực phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ về quản lý đầu tư phát triển đô thị;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 20/2013/TTLT-BXD-BNV ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Bộ Xây dựng - Bộ Nội vụ hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ về quản lý đầu tư phát triển đô thị;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 679/TTr-SNV ngày 22 tháng 7 năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế phối hợp giữa Ban Quản lý Khu vực phát triển đô thị tỉnh Thừa Thiên Huế với các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã trong quá trình thực hiện khu vực phát triển đô thị”.

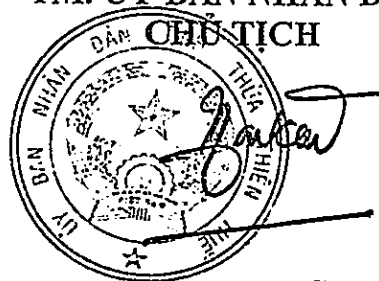
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động Thương binh và Xã hội, Giao thông vận tải, Thông tin và Truyền thông, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trưởng ban Ban Quản lý Khu vực phát triển đô thị tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Các PCVP và các CV;
- Lưu: VT, KNNV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Cao

QUY CHẾ

Phối hợp giữa Ban Quản lý Khu vực phát triển đô thị tỉnh Thừa Thiên Huế với các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã trong quá trình thực hiện khu vực phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế
(Ban hành kèm theo Quyết định số 39 /2015/QĐ-UBND
ngày 07 tháng 9 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, phương thức, nội dung và trách nhiệm phối hợp giữa Ban Quản lý Khu vực phát triển đô thị tỉnh Thừa Thiên Huế (sau đây gọi tắt là Ban) với các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh (dưới đây gọi chung là các sở, ban, ngành cấp tỉnh) và UBND các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là UBND cấp huyện), UBND các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là UBND cấp xã) có khu vực phát triển đô thị trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý Nhà nước tại các khu vực phát triển đô thị (sau đây được viết tắt là KVPTĐT).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với Ban Quản lý Khu vực phát triển đô thị tỉnh, các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã có liên quan trong việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước tại KVPTĐT.

Điều 3. Mục đích

Nâng cao trách nhiệm, hiệu quả công tác phối hợp giữa Ban với các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã có KVPTĐT trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước tại KVPTĐT; không ngừng cải thiện môi trường đầu tư để phát triển KVPTĐT theo quy hoạch, kế hoạch và tiến độ đã đề ra.

Điều 4. Nguyên tắc phối hợp

1. Đảm bảo hoạt động hiệu quả của các cơ quan, đơn vị phối hợp vì sự phát triển chung của tỉnh.
2. Nội dung phối hợp phải liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, các cấp chính quyền địa phương.
3. Công tác phối hợp quản lý phải đảm bảo tính thống nhất, trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban, các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã và theo quy định của pháp luật nhằm giải quyết các thủ tục hành chính nhanh, gọn.
4. Bảo đảm tính khách quan trong quá trình phối hợp.

5. Bảo đảm yêu cầu chuyên môn, chất lượng và thời hạn phối hợp.

6. Chịu trách nhiệm về nội dung, kết quả phối hợp.

7. Việc phối hợp giữa các cơ quan phải phục vụ lợi ích chung, tôn trọng chức năng, nhiệm vụ của các bên tham gia theo đúng quy định của pháp luật; đồng thời, tạo điều kiện để các bên hoàn thành nhiệm vụ được giao.

8. Trong quá trình phối hợp quản lý phải xác định rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp để làm rõ trách nhiệm của các cơ quan, tránh chồng chéo, trùng lặp.

Điều 5. Phương thức phối hợp

Tùy theo tính chất, nội dung công việc cần phối hợp với các cơ quan khác, cơ quan chủ trì quyết định áp dụng một trong các phương thức phối hợp sau đây:

1. Phát hành văn bản hoặc gửi hồ sơ đề nghị cơ quan phối hợp tham gia ý kiến. Các cơ quan được đề nghị tham gia ý kiến có trách nhiệm nghiên cứu trả lời bằng văn bản theo thời hạn đề nghị của cơ quan chủ trì; quá thời hạn trên mà không có ý kiến trả lời, được xem như đã đồng ý và phải chịu trách nhiệm về nội dung được hỏi ý kiến.

2. Tổ chức họp, trong trường hợp cần thiết thì lập biên bản, để làm cơ sở xác định trách nhiệm các bên phải tiến hành theo thẩm quyền. Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm cử người đi họp, ý kiến phát biểu của người được cử đi họp được xem là ý kiến chính thức của đơn vị. Trường hợp có một hoặc các bên không thống nhất nội dung thì được bảo lưu ý kiến của mình trong biên bản cuộc họp và trình UBND tỉnh quyết định.

3. Cơ quan phối hợp cử công chức lãnh đạo, công chức chuyên môn nghiệp vụ để giúp cơ quan chủ trì giải quyết công việc nhanh chóng, thuận lợi và đảm bảo đúng nguyên tắc phối hợp.

4. Thành lập hệ thống đầu mối tiếp nhận thông tin để xử lý công việc gấp ngoài giờ hành chính và các ngày nghỉ.

Điều 6. Nội dung và lĩnh vực phối hợp quản lý

Ban Quản lý phối hợp với các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã để thực hiện chức năng quản lý nhà nước ở KVPTĐT trên một số lĩnh vực chủ yếu sau:

1. Quản lý quy hoạch, kiến trúc.

2. Xây dựng và phát triển khu đô thị.

3. Xúc tiến, kêu gọi đầu tư.

4. Quản lý đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình xây dựng.

5. Quản lý đất đai và môi trường.

6. Bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư.

7. Tiếp nhận và quản lý các công trình hạ tầng.

8. Doanh nghiệp, dự án nhà đầu tư.

9. Quản lý an ninh trật tự.

10. Thanh tra, kiểm tra, giám sát tại các doanh nghiệp.
11. Những lĩnh vực khác theo quy định của UBND tỉnh.

Chương II

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN TRONG MỐI QUAN HỆ PHỐI HỢP

Điều 7. Trách nhiệm chung của các bên trong quan hệ phối hợp

1. Ban chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của Sở Xây dựng và các Sở quản lý chuyên ngành; có trách nhiệm báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất với Sở Xây dựng về tình hình thực hiện KVPTĐT, tình hình triển khai các dự án đầu tư được giao quản lý; báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất với các Sở quản lý chuyên ngành về các lĩnh vực hoạt động của Ban thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở.

2. Sở Xây dựng, các Sở chuyên ngành có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ và thanh tra, kiểm tra các hoạt động của Ban trong phạm vi các lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở theo quy định của pháp luật.

3. Ban và UBND cấp huyện, cấp xã trong KVPTĐT phối hợp theo cơ chế giữa cơ quan trực thuộc UBND tỉnh với cơ quan hành chính nhà nước tại địa phương trong các lĩnh vực công tác: đền bù, giải phóng mặt bằng và tái định cư; thực hiện các dự án đầu tư xây dựng; quản lý, bàn giao các công trình hạ tầng đô thị; quản lý hành chính, an ninh trật tự trong KVPTĐT.

4. Ban chịu trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ quản lý đầu tư phát triển đô thị trong các KVPTĐT theo chức năng, nhiệm vụ được giao; các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã có trách nhiệm chỉ đạo, phối hợp và hỗ trợ Ban trong quá trình thực hiện quản lý nhà nước tại KVPTĐT theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Ngoài các chức năng, nhiệm vụ đã được giao và phân cấp, ủy quyền cho Ban, các lĩnh vực còn lại sẽ do các sở, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã tiếp tục quản lý theo thẩm quyền hoặc phối hợp với Ban để thực hiện có hiệu quả, đúng quy định của pháp luật.

Điều 8. Trách nhiệm trong quản lý quy hoạch

1. Quản lý quy hoạch, kiến trúc đối với các khu chức năng.

a) Trách nhiệm của Ban:

- Phối hợp với Sở Xây dựng tham mưu cho UBND tỉnh triển khai quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết các khu chức năng, từng bước cụ thể hóa đồ án Quy hoạch chung KVPTĐT theo quy định hiện hành;

- Chủ trì lấy ý kiến các đơn vị, cộng đồng dân cư và tổng hợp điều chỉnh quy hoạch, trình Sở Xây dựng thẩm định, UBND tỉnh phê duyệt;

- Thường xuyên cung cấp cho Sở Xây dựng, UBND cấp huyện, cấp xã liên quan về thông tin, tài liệu, dữ liệu đối với các đồ án quy hoạch đã được phê duyệt, đã được điều chỉnh và lộ trình, kế hoạch thực hiện của các dự án liên quan;

- Chủ trì, phối hợp với UBND cấp huyện, cấp xã tổ chức công bố quy hoạch, cắm mốc giới theo quy hoạch, bàn giao mốc giới quy hoạch chi tiết các khu chức năng được phê duyệt cho chính quyền địa phương tổ chức bảo vệ;

- Phối hợp với Sở Xây dựng và các Sở quản lý chuyên ngành tham mưu cho UBND tỉnh về chủ trương và trực tiếp từng bước triển khai đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khung, thực hiện cụ thể hóa quy hoạch các khu chức năng và từng bước đáp ứng nhu cầu nhà đầu tư; đề xuất với cấp có thẩm quyền xem xét điều chỉnh quy hoạch khi thấy không còn phù hợp hoặc tiếp tục thực hiện mà không mang lại hiệu quả;

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện việc cập nhật, theo dõi và quản lý các bản đồ quy hoạch (quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch kiến trúc đô thị) trong KVPTĐT trên nền GIS Hue; Tổ chức quản lý và chuyển giao các cơ sở dữ liệu cho Sở Xây dựng, các Sở, ban, ngành để cập nhật lên cơ sở dữ liệu GIS chuyên ngành có liên quan;

- Chủ trì, tổ chức lập thiết kế kiến trúc mẫu nhà ở áp dụng cho các khu tái định cư, khu dân cư bán đầu giá; cung cấp cho UBND cấp huyện, cấp xã có liên quan làm cơ sở quản lý và cấp Giấy phép xây dựng.

b) Trách nhiệm của Sở Xây dựng: Thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch trong KVPTĐT, trình UBND tỉnh phê duyệt.

c) Phê duyệt hồ sơ thiết kế mẫu nhà ở các khu tái định cư, khu dân cư bán đầu giá và khu dân cư thuộc dự án phát triển đô thị được chuyển quyền sử dụng đất để người dân tự xây dựng nhà ở.

d) Trách nhiệm của Sở Tài chính: Thẩm định dự toán chi phí lập quy hoạch theo chức năng nhiệm vụ được giao trình UBND tỉnh phê duyệt.

đ) Trách nhiệm của UBND cấp huyện:

- Phối hợp lấy ý kiến cộng đồng dân cư và tổng hợp cho ý kiến các đồ án quy hoạch phục vụ quá trình lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch;

- Phối hợp với Ban công bố quy hoạch đã được phê duyệt;

- Chỉ đạo UBND cấp xã bảo vệ mốc giới quy hoạch đã được bàn giao;

- Chỉ đạo thực hiện Quy chế này theo quy định.

2. Quản lý quy hoạch và xây dựng đối với các dự án của các nhà đầu tư.

a) Trách nhiệm của Ban:

- Phối hợp với Sở Xây dựng quản lý quy hoạch, kiến trúc các dự án của các nhà đầu tư đã được UBND tỉnh phê duyệt hoặc cấp Giấy chứng nhận đầu tư; tham gia ý kiến về quy hoạch, kiến trúc các dự án của nhà đầu tư và các quy hoạch khác trong KVPTĐT khi có yêu cầu của Sở Xây dựng;

- Tổ chức kiểm tra việc xây dựng của các dự án đầu tư nhằm đảm bảo sự phù hợp công trình xây dựng đúng theo nội dung quy hoạch, kiến trúc đã được thỏa thuận, phê duyệt và Giấy phép xây dựng được cấp;

- Phối hợp với UBND cấp huyện và UBND cấp xã trong địa bàn các KVPTĐT, các sở, ban, ngành liên quan tham mưu, trình cơ quan có thẩm quyền xử lý hành chính, xử lý dứt điểm các công trình vi phạm quy hoạch của các doanh nghiệp do UBND tỉnh cấp Giấy chứng nhận đầu tư trên địa bàn KVPTĐT.

b) Trách nhiệm của Sở Xây dựng.

- Chủ trì, hướng dẫn các nhà đầu tư trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ, đồ án quy hoạch xây dựng, phương án kiến trúc và các nội dung liên quan đến công tác quy hoạch xây dựng tại KVPTĐT;

- Tổ chức thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch, thỏa thuận phương án kiến trúc các dự án của nhà đầu tư.

- Thẩm định hồ sơ đề xuất chấp thuận đầu tư dự án phát triển nhà ở, dự án phát triển đô thị thuộc thẩm quyền chấp thuận đầu tư UBND tỉnh, trình UBND tỉnh phê duyệt.

c) Trách nhiệm của UBND cấp huyện:

- Thỏa thuận và chỉ đạo UBND cấp xã lấy ý kiến rộng rãi của nhân dân về quy hoạch chi tiết xây dựng các dự án của các nhà đầu tư trong KVPTĐT (sau khi được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư).

- Phối hợp với Ban và chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn, cơ quan đoàn thể cấp huyện và UBND cấp xã phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan trong việc quản lý, phát hiện, xử lý vi phạm hành chính, xử lý dứt điểm các công trình xây dựng trái phép của các doanh nghiệp do UBND tỉnh cấp Giấy chứng nhận đầu tư trên địa bàn KVPTĐT.

3. Quản lý quy hoạch và xây dựng của nhân dân trong KVPTĐT.

a) Trách nhiệm của Ban:

- Phối hợp quản lý, phát hiện, cung cấp thông tin cho UBND cấp huyện, cấp xã trên địa bàn KVPTĐT trong việc xây dựng nhà ở, vật kiến trúc của các hộ gia đình, các cá nhân không đúng quy hoạch, kiến trúc được duyệt; phối hợp cung cấp thêm thông tin cho chính quyền địa phương về những diễn biến xây dựng của nhân dân trong KVPTĐT để đưa ra các biện pháp xử lý;

- Phối hợp thỏa thuận các đồ án quy hoạch chi tiết điểm xen ghép đất ở dân cư, quy hoạch điểm dân cư nông thôn; quy hoạch các dự án do các cá nhân làm chủ đầu tư sản xuất, kinh doanh phù hợp với quy hoạch chung, quy hoạch chi tiết xây dựng các khu chức năng và quy hoạch xã nông thôn mới;

- Phối hợp với UBND huyện và UBND cấp xã định kỳ hàng tháng tổ chức kiểm tra hiện trường về tình hình xây dựng của các tổ chức và nhân dân tại các xã, phường, thị trấn có liên quan và tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

b) Trách nhiệm của Sở Xây dựng:

- Cấp giấy phép xây dựng cho các tổ chức, cá nhân theo thẩm quyền;

- Kiểm tra, xử lý vi phạm về cấp và thực hiện xây dựng công trình theo giấy phép xây dựng.

c) Trách nhiệm của UBND cấp huyện:

- Thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ, đồ án quy hoạch điểm dân cư nông thôn; quy hoạch các dự án do các cá nhân làm chủ đầu tư sản xuất, kinh doanh phù hợp với quy hoạch chung, quy hoạch chi tiết xây dựng các khu chức năng và quy hoạch xã nông thôn mới khi có ý kiến của Ban.

- Tuyên truyền, phổ biến cho nhân dân về các chính sách, chủ trương, pháp luật của nhà nước về quy hoạch xây dựng.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra UBND cấp xã về nhiệm vụ quản lý đầu tư xây dựng trên địa bàn các xã thuộc KVPTĐT; xử lý những vi phạm theo quy định về quản lý trật tự xây dựng, cấp phép xây dựng.

- Cấp giấy phép xây dựng cho các công trình theo thẩm quyền, trực tiếp hướng dẫn, kiểm tra, kiểm soát, xử lý đối với những trường hợp xây dựng trái phép.

- Định kỳ hàng tháng cung cấp cho Ban về tình hình cấp Giấy phép xây dựng cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn KVPTĐT do UBND huyện cấp. Đồng thời, chỉ đạo UBND cấp xã hàng tháng có báo cáo về tình hình xây dựng trên địa bàn và cung cấp các hồ sơ liên quan cho Ban.

- Chủ trì, phối hợp với Ban và UBND cấp xã định kỳ hàng tháng tổ chức kiểm tra hiện trường về tình hình xây dựng của các tổ chức và nhân dân tại các xã và tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

Điều 9. Trách nhiệm trong xây dựng và phát triển khu đô thị

1. Trách nhiệm của Ban:

a) Phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng kế hoạch 5 năm, hàng năm để thực hiện KVPTĐT, bao gồm việc đề xuất danh mục, loại nguồn vốn và lộ trình thực hiện các dự án đầu tư phát triển đô thị trong KVPTĐT trình UBND tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện;

b) Lập kế hoạch lựa chọn chủ đầu tư dự án đầu tư phát triển đô thị trình Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt;

c) Hướng dẫn, hỗ trợ các chủ đầu tư trong quá trình chuẩn bị đầu tư và thực hiện dự án đầu tư phát triển đô thị;

d) Theo dõi, giám sát việc thực hiện các dự án đầu tư phát triển đô thị đảm bảo đúng theo quy hoạch, kế hoạch, tiến độ theo các nội dung dự án đã được phê duyệt; tổng hợp, đề xuất và phối hợp với các cơ quan chức năng xử lý các vấn đề vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện đầu tư;

đ) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng, các nhà cung cấp dịch vụ, các chủ đầu tư, đảm bảo sự kết nối đồng bộ và quản lý hệ thống hạ tầng kỹ thuật khung, kết nối hạ tầng kỹ thuật giữa các dự án trong giai đoạn đầu tư xây dựng cho đến khi hoàn thành việc bàn giao cho chính quyền đô thị;

e) Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu, cung cấp thông tin về KVPTĐT; tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Sở Xây dựng và Bộ Xây dựng định kỳ 6 tháng, hàng năm hoặc đột xuất về tình hình thực hiện các dự án đầu tư và kế hoạch thực hiện KVPTĐT được giao quản lý.

2. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Chủ trì, phối hợp với Ban trong quá trình xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế chính sách, kế hoạch, chương trình dự án về đầu tư phát triển KVPTĐT thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý.

b) Chủ trì, tham mưu UBND tỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm; chủ trì, phối hợp Sở Tài chính kiểm tra, rà soát, tổng hợp nhu cầu vốn đầu tư phát triển KVPTĐT;

c) Chủ trì, phối hợp với Ban xây dựng phương án huy động các nguồn vốn, kế hoạch hỗ trợ từ ngân sách tỉnh đối với các dự án đầu tư để phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội quan trọng trong KVPTĐT;

d) Làm đầu mối xây dựng chiến lược, định hướng và kế hoạch thu hút nguồn vốn ODA vào khu vực phát triển đô thị; chủ trì phối hợp với Ban làm việc với bộ, ngành Trung ương, các tổ chức kinh tế để vận động nguồn vốn ODA;

đ) Bồi dưỡng nghiệp vụ, hướng dẫn chuyên môn (nếu có) cho cán bộ làm kế hoạch và đầu tư của Ban.

3. Trách nhiệm của Sở Tài chính:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, xử lý cơ chế tài chính của các dự án có liên quan đến thu tiền sử dụng đất đã và đang triển khai tại KVPTĐT;

b) Chủ trì xác định hệ số điều chỉnh giá đất, đơn giá cho thuê đất, thuê mặt nước để đầu giá quyền thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm báo cáo Hội đồng thẩm định giá đất trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt;

c) Tham gia ý kiến về cơ chế chính sách về khuyến khích đầu tư, miễn giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh theo quy định của pháp luật;

d) Chủ trì, thẩm định các phương án phí, lệ phí theo quy định của pháp luật ban hành riêng cho khu vực phát triển đô thị mới báo cáo Hội đồng nhân dân hoặc UBND tỉnh ban hành theo quy định của pháp luật;

đ) Tham gia với Sở Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan liên quan để tham mưu UBND tỉnh về thu hút, huy động, sử dụng vốn để đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội trong KVPTĐT; giúp UBND tỉnh triển khai việc phát hành trái phiếu và các hình thức vay nợ khác theo quy định của Luật Ngân sách;

e) Thẩm định dự toán, chi phí đối với các dịch vụ tư vấn có thuê tư vấn nước ngoài, các dịch vụ không có trong quy định của Nhà nước trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;

g) Hướng dẫn lập, chấp hành ngân sách nhà nước hàng năm, thẩm định và thông báo quyết toán kinh phí hoạt động Ban theo quy định.

Điều 10. Trách nhiệm trong xúc tiến, kêu gọi đầu tư

1. Trách nhiệm của Ban phối hợp với các sở, ngành cấp tỉnh có liên quan và Trung tâm Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư:

a) Nghiên cứu tham mưu UBND tỉnh phê duyệt ban hành các cơ chế, chính sách ưu đãi có liên quan đến xúc tiến đầu tư;

b) Cung cấp thông tin và tham gia các hoạt động xúc tiến kêu gọi đầu tư vào KVPTĐT; giúp nhà đầu tư lựa chọn mục tiêu đầu tư phù hợp và địa điểm đầu tư trên địa bàn KVPTĐT; hỗ trợ các nhà đầu tư tìm kiếm cơ hội đầu tư, hình thành dự án đầu tư;

c) Cung cấp tài liệu quảng bá về KVPTĐT và các thông tin có liên quan đến dự án đầu tư phát triển đô thị cho Trung tâm xúc tiến và hỗ trợ đầu tư cập nhật và dịch sang nhiều thứ tiếng khác nhau phục vụ cho công tác quảng bá, kêu gọi đầu tư;

d) Các hoạt động xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước.

2. Trách nhiệm của Trung tâm Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư:

a) Chủ trì, cung cấp thông tin về tiềm năng, thế mạnh, thông tin kinh tế - xã hội của tỉnh, thông tin thị trường trong và ngoài nước, chính sách về đầu tư của Nhà nước cho Ban cập nhật để phục vụ cho công tác xúc tiến và kêu gọi đầu tư vào trong KVPTĐT;

b) Chủ trì, phối hợp với Ban tiến hành các hoạt động quảng bá, xây dựng hình ảnh về môi trường đầu tư, về thành tựu phát triển kinh tế, văn hóa xã hội, những tiềm năng, thế mạnh của tỉnh nói chung và KVPTĐT nói riêng; đồng thời, cung cấp các thông tin cần thiết, các cơ chế chính sách ưu đãi của tỉnh nhằm kêu gọi thu hút đầu tư;

c) Chủ trì, phối hợp với Ban trong các hoạt động xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước.

3. Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng và các đơn vị liên quan phối hợp với Ban cung cấp thông tin, số liệu liên quan đến lĩnh vực quản lý phục vụ công tác xúc tiến, kêu gọi đầu tư, phục vụ việc lập danh mục dự án đầu tư, thực hiện đầu tư của các nhà đầu tư theo đề nghị của Ban.

Điều 11. Trách nhiệm trong quản lý đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình xây dựng

1. Các công trình đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước do Ban làm chủ đầu tư:

a) Quản lý đầu tư và xây dựng

- Trách nhiệm của Ban: Tổ chức thực hiện các nội dung theo chức năng của Chủ đầu tư được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

- Trách nhiệm của Sở Xây dựng, các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành: Chủ trì, thẩm định toàn bộ nội dung của dự án nhóm B, nhóm C và báo cáo kinh tế - kỹ thuật quy định tại Điều 58 của Luật Xây dựng năm 2014, trình UBND tỉnh phê duyệt dự án, kế hoạch đấu thầu; chủ trì thẩm định và phê duyệt thiết kế, dự toán sau thiết kế cơ sở các công trình xây dựng từ cấp II trở xuống thuộc chuyên ngành quản lý theo quy định.

- Trách nhiệm của Sở Tài chính: Tổ chức thẩm tra quyết toán vốn đầu tư hoàn thành, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt; kịp thời giải quyết các vướng mắc liên quan đến công tác quản lý đầu tư đầu tư và xây dựng theo thẩm quyền.

- Trách nhiệm của Sở Giao thông vận tải: Hướng dẫn, thỏa thuận thiết kế, cấp phép thi công các vị trí đấu nối đường ra vào của KVPTĐT với hệ thống đường bộ thuộc thẩm quyền quản lý.

- Trách nhiệm của Sở Công Thương: Chủ trì, phối hợp với Ban hướng dẫn kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định của Nhà nước về thực hiện quy hoạch, các quy chuẩn, tiêu chuẩn hạng mục công trình công nghiệp, công trình điện; sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả.

- Trách nhiệm của UBND cấp huyện: Thỏa thuận thiết kế đấu nối giữa đường vào KVPTĐT với các tuyến đường huyện và đường đô thị do địa phương quản lý; phối hợp thực hiện các chức năng quản lý nhà nước của chính quyền địa phương đối với hoạt động xây dựng trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

b) Quản lý chất lượng công trình xây dựng:

- Trách nhiệm của Ban:

+ Giám sát, nghiệm thu chất lượng xây dựng theo quy định đối với các công trình, dự án do Ban làm chủ đầu tư và các công trình có chuyển giao cho Ban, vận hành, khai thác;

+ Định kỳ 6 tháng, 1 năm (hoặc đột xuất khi có yêu cầu) báo cáo UBND tỉnh, Sở Xây dựng về tình hình quản lý chất lượng công trình và các sự cố công trình xây dựng xảy ra trong KVPTĐT;

+ Phối hợp với Sở Xây dựng và các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành tổ chức thực hiện việc giám định chất lượng công trình xây dựng, giám định sự cố công trình theo quy định.

- Trách nhiệm của Sở Xây dựng:

+ Chủ trì, phối hợp với Ban tổ chức thực hiện việc giám định chất lượng công trình xây dựng, giám định sự cố đối với công trình xây dựng chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý công trình theo quy định;

+ Tổ chức kiểm tra công tác nghiệm thu của Chủ đầu tư các công trình xây dựng thuộc chuyên ngành của mình trước khi đưa vào sử dụng theo thẩm quyền;

- Trách nhiệm của Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành: Tổ chức kiểm tra công tác nghiệm thu của Chủ đầu tư các công trình xây dựng thuộc chuyên ngành của mình trước khi đưa vào sử dụng.

2. Các công trình của các nhà đầu tư.

a) Trách nhiệm của Ban: Tham gia ý kiến thiết kế cơ sở; trực tiếp hướng dẫn, kiểm tra, kiểm soát, xử lý đối với những trường hợp xây dựng trái phép. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định tại Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng.

b) Trách nhiệm của Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành: Tổ chức thẩm định nội dung thiết kế cơ sở quy định tại Khoản 2, Điều 58 của Luật Xây dựng năm 2014 đối với các công trình thuộc dự án nhóm B, nhóm C được đầu tư trên địa bàn khu đô thị; thẩm tra thiết kế sau thiết kế cơ sở các công trình xây dựng thuộc chuyên ngành quản lý theo thẩm quyền; kiểm tra công tác nghiệm thu của chủ đầu tư các công trình xây dựng thuộc chuyên ngành của mình trước khi đưa vào sử dụng theo thẩm quyền.

Điều 12. Trách nhiệm trong quản lý đất đai và môi trường

1. Quản lý đất đai:

a) Trách nhiệm của Ban:

- Cung cấp tọa độ các điểm đo vẽ trong khu vực phát triển đô thị cho các đơn vị đo đạc sau khi có chủ trương cho phép đầu tư của UBND tỉnh;

- Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và các cơ quan liên quan xác định, giới thiệu địa điểm đầu tư, cung cấp thông tin quy hoạch đối với các dự án đầu tư trong KVPTĐT;

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành cấp tỉnh kiểm tra tiến độ thực hiện dự án, tham mưu UBND tỉnh xử lý theo quy định pháp luật về đầu tư và đất đai;

- Chủ trì, phối hợp với tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện việc bồi thường giải phóng mặt bằng đối với các dự án đầu tư hạ tầng hoặc dự án tạo quỹ đất sạch do Ban làm chủ đầu tư;

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành cấp tỉnh và địa phương liên quan xây dựng Danh mục quỹ đất tạo vốn theo kế hoạch thực hiện Đề án phát triển quỹ đất của Ban để trình UBND tỉnh phê duyệt;

- Phối hợp với UBND cấp huyện lập danh mục các dự án cần thu hồi đất, xây dựng kế hoạch sử dụng đất hằng năm.

b) Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Chủ trì, phối hợp với Ban trong việc đo đạc xác định ranh giới các khu đất để thực hiện dự án;

- Chủ trì, phối hợp với Ban và các sở, ngành cấp tỉnh liên quan thẩm định nhu cầu sử dụng đất; thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm đối với các dự án có sử dụng đất;

- Hướng dẫn Ban trong việc lập danh mục dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất.

c) Trách nhiệm của UBND cấp huyện:

- Hoàn thành các thủ tục thu hồi đất của cá nhân, hộ gia đình, cộng đồng dân cư, tổ chức khi triển khai công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư để thực hiện dự án trong KVPTĐT;

- Phối hợp với Ban, để hoàn thiện các hồ sơ xin giao đất cho Ban theo quy định.

2. Quản lý môi trường:

a) Trách nhiệm của Ban:

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện và các ngành liên quan giám sát, thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất và xử lý vi phạm về bảo vệ tài nguyên môi trường đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động trong các KVPTĐT;

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện và các ngành liên quan tiếp nhận, giải quyết tranh chấp, kiến nghị về môi trường đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh dịch vụ trong KVPTĐT; tiếp nhận, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền về môi trường trong KVPTĐT.

b) Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Chủ trì, thẩm định, phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường, xác nhận Bản cam kết bảo vệ môi trường, xác nhận Đề án bảo vệ môi trường chi tiết và Đề án bảo vệ môi trường đơn giản cho các dự án đầu tư trong KVPTĐT theo ủy quyền của UBND tỉnh;

- Chủ trì, phối hợp với Ban, xây dựng kế hoạch kiểm tra định kỳ đối với các dự án đầu tư trong KVPTĐT; tổ chức tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật về bảo vệ môi trường cho các tổ chức, cá nhân hoạt động trong các KVPTĐT;

- Chủ trì Hội đồng thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường, Đề án bảo vệ môi trường chi tiết các dự án đầu tư trong KVPTĐT;

- Tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí sự nghiệp môi trường hàng năm cho Ban để Ban thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với lĩnh vực môi trường trong KVPTĐT theo quy định.

c) Trách nhiệm của UBND cấp huyện:

- Tham gia Hội đồng thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường, Đề án bảo vệ môi trường chi tiết của các dự án đầu tư trên địa bàn KVPTĐT;

- Phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường, Bản cam kết bảo vệ môi trường, Đề án bảo vệ môi trường chi tiết và Đề án bảo vệ môi trường đơn giản cho của các dự án đầu tư trên địa bàn KVPTĐT theo quy định.

3. Công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:

a) Trách nhiệm của Ban:

- Hướng dẫn chủ đầu tư lập hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất (gọi chung là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) của tổ chức có sử dụng đất trong KVPTĐT trình

Sở Tài nguyên và Môi trường cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định;

- Phối hợp với các sở, ngành cấp tỉnh liên quan trong việc kiểm tra thực địa, xác định nghĩa vụ tài chính của các đơn vị đầu tư đối với Nhà nước phục vụ công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các đơn vị trong KVPTĐT;

- Phối hợp với UBND cấp huyện trong việc cung cấp thông tin liên quan đến tính phù hợp quy hoạch khi có đề nghị của UBND cấp huyện để thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình cá nhân thuộc khu vực quy hoạch dân cư.

b) Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường: Tiếp nhận và thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định.

c) Trách nhiệm của UBND cấp huyện:

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc kiểm tra thực địa phục vụ công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các đơn vị đầu tư sử dụng đất trong KVPTĐT;

- Thực hiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất trong KVPTĐT thuộc khu vực đã được quy hoạch dân cư tập trung hoặc khu vực dân cư phù hợp với quy hoạch của KVPTĐT.

Điều 13. Trách nhiệm trong bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư

1. Trách nhiệm của Ban: Phối hợp với UBND cấp huyện, Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng và chính quyền địa phương để thực hiện công tác kiểm kê, bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư đối với các dự án triển khai trên địa bàn KVPTĐT; xây dựng các khu tái định cư để phục vụ cho các dự án đầu tư; cử cán bộ tham gia Hội đồng bồi thường khi triển khai các dự án trong KVPTĐT.

2. Trách nhiệm của UBND cấp huyện: Chủ trì, phối hợp với Ban và các ngành chức năng tổ chức thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng để bàn giao mặt bằng sạch cho chủ đầu tư (bao gồm công tác cắm mốc, đo vẽ bản đồ địa chính, kiểm kê, áp giá, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư).

Điều 14. Trách nhiệm trong tiếp nhận và quản lý các công trình hạ tầng

1. Trách nhiệm của Ban: Tiếp nhận, quản lý, vận hành khai thác các công trình hạ tầng do Nhà nước đầu tư hoặc Nhà đầu tư bàn giao cho Nhà nước sau khi hết thời gian kinh doanh hạ tầng trong KVPTĐT, trừ các hạng mục công trình tại các khoản 2, 3, 4 của Điều này hoặc có quy định khác; cử cán bộ tham gia vào Ban QLDA các công trình hạ tầng kỹ thuật do Chủ đầu tư/Nhà đầu tư thành lập với vai trò là đơn vị tiếp nhận.

2. Trách nhiệm của Sở Giao thông vận tải: Tiếp nhận, quản lý, vận hành khai thác các tuyến đường tỉnh, quốc lộ (ủy quyền), cầu đường bộ, các tuyến đường giao thông trong KVPTĐT; cử cán bộ tham gia vào Ban QLDA các công

trình hạ tầng kỹ thuật do Chủ đầu tư hoặc Nhà đầu tư thành lập với vai trò là đơn vị tiếp nhận.

3. Trách nhiệm của Sở Truyền thông và Thông tin: Tiếp nhận, quản lý, vận hành khai thác hạ tầng viễn thông thụ động trong KVPTĐT; cử cán bộ tham gia vào Ban QLDA các công trình hạ tầng kỹ thuật do Chủ đầu tư hoặc Nhà đầu tư thành lập với vai trò là đơn vị tiếp nhận.

4. Trách nhiệm của UBND cấp huyện: Tiếp nhận, quản lý, vận hành khai thác các công trình khác thuộc về lĩnh vực thủy lợi (trạm bơm, kênh mương nội đồng, đê điều, kênh thoát lũ...).

Điều 15. Trách nhiệm trong quản lý doanh nghiệp, dự án nhà đầu tư

1. Trách nhiệm của Ban:

a) Tham gia ý kiến đối với các dự án thuộc diện phải thẩm tra cấp Giấy chứng nhận đầu tư khi Sở Kế hoạch và Đầu tư lấy ý kiến;

b) Phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư trong việc tổ chức các hoạt động thanh tra, kiểm tra về lĩnh vực đầu tư của các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong KVPTĐT;

d) Phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư kiểm tra, giám sát việc thực hiện mục tiêu đầu tư quy định tại Giấy chứng nhận đầu tư, tiến độ góp vốn và triển khai dự án đầu tư; việc thực hiện các điều khoản cam kết đối với các dự án được hưởng ưu đãi đầu tư; Giải quyết các khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư tại KVPTĐT và kiến nghị các Bộ, ngành có liên quan và UBND tỉnh giải quyết những vấn đề vượt thẩm quyền;

đ) Tổ chức quản lý, theo dõi quá trình hình thành bất động sản của các dự án trong KVPTĐT; kiểm tra các điều kiện về kinh doanh bất động sản, huy động vốn của Nhà đầu tư tuân thủ quy định của pháp luật; báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình đầu tư, kinh doanh bất động sản và nghĩa vụ tài chính của Nhà đầu tư đối với Nhà nước các dự án trong KVPTĐT.

2. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Tham khảo ý kiến của Ban đối với các dự án thuộc diện phải thẩm tra cấp Giấy chứng nhận đầu tư;

b) Lấy ý kiến của Ban đối với các trường hợp đăng ký doanh nghiệp dự kiến đặt trụ sở trên địa bàn các KVPTĐT, định kỳ hàng tháng cung cấp danh sách và gửi kèm bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đã được cấp;

c) Chủ trì, phối hợp Ban trong việc tổ chức các hoạt động thanh tra, kiểm tra về lĩnh vực đầu tư của các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong các KVPTĐT.

3. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện:

a) Tham gia ý kiến đối với các dự án thuộc diện phải thẩm tra cấp Giấy chứng nhận đầu tư khi Sở Kế hoạch và Đầu tư lấy ý kiến.

b) Có trách nhiệm phối hợp với Ban, đảm bảo cho hoạt động quản lý nhà nước KVPTĐT thống nhất, tránh chồng chéo và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động theo quy định của pháp luật.

Điều 16. Trách nhiệm của Ban trong quản lý an ninh trật tự

1. Phối hợp với Công an tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong KVPTĐT triển khai công tác đảm bảo an toàn trật tự, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội; đảm bảo trật tự an toàn giao thông, đẩy mạnh phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” trong cơ quan, doanh nghiệp và ngoài xã hội; xây dựng các mô hình tự quản về an toàn trật tự; xây dựng lực lượng tự vệ trong các doanh nghiệp tại KVPTĐT;

2. Phối hợp với Công an tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã liên quan tăng cường các mặt công tác quản lý nhà nước về an toàn trật tự, nhất là an ninh chính trị nội bộ, an ninh kinh tế, an ninh xã hội, quản lý lao động của các nhà thầu, quản lý người nước ngoài, quản lý nhà nước về trật tự xã hội;

3. Cung cấp thông tin, tài liệu cho Công an tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã và các cơ quan liên quan về tình hình đầu tư của các Nhà đầu tư trên địa bàn, đặc biệt lưu ý các đơn vị có dấu hiệu vi phạm pháp luật.

Điều 17. Trách nhiệm trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát tại các doanh nghiệp

1. Công tác thanh tra, kiểm tra các lĩnh vực tại các doanh nghiệp thực hiện theo các quy định của pháp luật về thanh tra.

2. Trách nhiệm của Ban:

a) Phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước cấp tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã có KVPTĐT trong việc thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong KVPTĐT;

b) Tham gia và là thành viên của các đoàn thanh tra của các cơ quan quản lý nhà nước cấp tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã khi tiến hành các cuộc thanh tra, kiểm tra trên địa bàn KVPTĐT.

Điều 18. Trách nhiệm trong một số lĩnh vực khác

1. Sở Giao thông vận tải:

a) Chủ trì, phối hợp với Ban; các sở, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện lập quy hoạch mạng lưới giao thông trên địa bàn KVPTĐT. Chỉ đạo cơ quan thanh tra giao thông phối hợp các cơ quan chức năng của tỉnh, UBND cấp huyện tuần tra, kiểm soát các hoạt động giao thông trên địa bàn KVPTĐT;

b) Hướng dẫn Ban, các nhà đầu tư thực hiện các thủ tục hồ sơ liên quan đến đầu nối đường nhánh từ khu KVPTĐT vào Quốc lộ, đường tỉnh theo quy định;

c) Tổ chức thẩm định an toàn giao thông trên các tuyến đường tỉnh và đường trục chính trong KVPTĐT; các vị trí đầu nối giữa đường huyện, đường xã với đường tỉnh và đường trục chính; các điểm đầu nối của các cơ sở sản xuất,

kinh doanh dịch vụ dọc hai bên đường tỉnh và đường trục chính;

d) Tổng hợp, đề xuất với UBND tỉnh kế hoạch xây dựng mới, cải tạo nâng cấp các công trình giao thông đã được bàn giao quản lý trong KVPTĐT;

đ) Phối hợp hướng dẫn Ban khảo sát, quy định các khu vực cấm đỗ xe; lắp đặt, bổ sung biển báo hiệu đường bộ, hướng dẫn giao thông; kiểm tra xử lý các cá nhân tổ chức có hành vi lấn chiếm lòng lề đường, các phương tiện dừng, đỗ, đón khách không đúng quy định;

e) Tổ chức thực thi các nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước tại bến xe ô tô, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ trên các tuyến đường trong KVPTĐT;

g) Chủ trì, phối hợp với Ban tổ chức thực hiện các biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu tai nạn giao thông, ngăn chặn và xử lý các hành vi xâm phạm công trình giao thông, lấn chiếm hành lang an toàn giao thông trong KVPTĐT.

2. Sở Công Thương:

a) Chủ trì, phối hợp với Ban, các cơ quan chức năng của tỉnh, các đơn vị tư vấn thường xuyên theo dõi, bổ sung, điều chỉnh các quy hoạch chuyên ngành như: công thương, năng lượng...theo quy định;

b) Thực hiện quản lý nhà nước về công nghiệp trong KVPTĐT (nếu có); cho ý kiến về các dự án đầu tư trong KVPTĐT (đối với các dự án phải thẩm tra theo quy định);

c) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về tiêu chuẩn, quy chuẩn ngành công thương, định mức kinh tế - kỹ thuật, quy phạm kỹ thuật về an toàn công nghiệp, an toàn điện; sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và cấp các loại giấy phép, giấy chứng nhận theo quy định của pháp luật;

d) Phối hợp với Ban, Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trong lĩnh vực công thương theo quy định pháp luật hiện hành.

3. Sở Thông tin và Truyền thông:

a) Chủ trì, phối hợp với Ban; các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện lập quy hoạch, kế hoạch phát triển hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động, phát triển công nghệ thông tin và mạng lưới bưu chính trên địa bàn KVPTĐT, đáp ứng tốt nhu cầu thông tin liên lạc trên địa bàn KVPTĐT;

b) Chỉ đạo các đơn vị báo chí, phát thanh và truyền hình xây dựng kế hoạch tuyên truyền thường xuyên về các hoạt động đối với KVPTĐT.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Chủ trì, phối hợp với Ban lập quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành có liên quan đến KVPTĐT trình UBND tỉnh phê duyệt.

5. Sở Nội vụ: Phối hợp với Ban và các ngành chức năng liên quan trong việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, đội ngũ công chức, viên chức phù hợp với yêu cầu thực tế của tỉnh; đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức, viên chức và

thu hút nguồn nhân lực có trình độ cao về công tác tại Ban nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ phát triển KVPTĐT.

6. Sở Tư pháp: Phối hợp với Ban về việc hỗ trợ pháp lý cho các doanh nghiệp, Nhà đầu tư trong các lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp, thực hiện đúng chế độ chính sách của Nhà nước theo quy định.

7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

a) Phối hợp với Ban; các sở, ban, ngành cấp tỉnh và các địa phương xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển du lịch - dịch vụ trên địa bàn KVPTĐT trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Kiểm tra, góp ý quy hoạch phát triển chi tiết các khu du lịch cho phù hợp với quy hoạch chung KVPTĐT; tham gia ý kiến cùng với Ban tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt và quản lý đầu tư theo quy hoạch đã được phê duyệt;

c) Chủ trì, phối hợp với Ban thực hiện quy hoạch tổng thể các vị trí khu vực xây dựng các biển panô quảng cáo, tuyên truyền cổ động phù hợp với quy hoạch tổng thể KVPTĐT, đảm bảo mỹ quan, phù hợp với không gian kiến trúc đô thị;

d) Tổ chức quản lý và kiểm tra việc treo băng rôn, hình ảnh, panô quảng cáo theo đúng quy định;

đ) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện các dự án bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích thuộc địa phương quản lý trong KVPTĐT (nếu có) sau khi được phê duyệt;

e) Thẩm định dự án cải tạo, xây dựng các công trình nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích cấp tỉnh trong KVPTĐT (nếu có) có khả năng ảnh hưởng đến cảnh quan, môi trường của di tích;

g) Tổ chức việc thu nhận, bảo quản các di vật, cổ vật, bảo vật do tổ chức, cá nhân giao nộp và thu giữ trong phạm vi KVPTĐT (nếu có) theo quy định của pháp luật;

8. Các Sở quản lý chuyên ngành phối hợp với Ban tham mưu UBND tỉnh phối hợp cùng với các Bộ, ngành liên quan trình Thủ tướng Chính phủ một số nội dung vượt thẩm quyền của UBND tỉnh.

9. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh không quy định trong quy chế phối hợp này, trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao, Ban sẽ trực tiếp làm đầu mối phối hợp với các cơ quan chức năng của tỉnh, trình UBND tỉnh xem xét quyết định theo thẩm quyền.

10. UBND cấp huyện có trách nhiệm phối hợp với Ban, các ngành liên quan trong công tác đảm bảo an sinh xã hội, xây dựng nông thôn mới, vùng tái định cư của các xã thuộc KVPTĐT.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

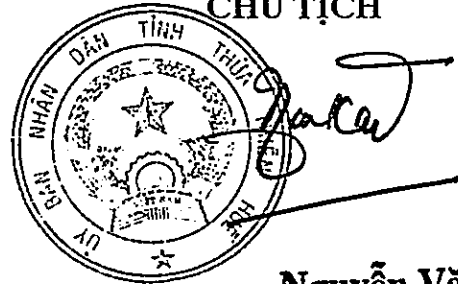
Điều 19. Tổ chức thực hiện

1. Ban chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này; định kỳ hàng năm tổ chức sơ kết và tổng hợp báo kết quả thực hiện Quy chế cho UBND tỉnh.

2. Những quy định khác liên quan đến hoạt động quản lý nhà nước tại KVPTĐT không được quy định trong Quy chế này được thực hiện theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh, Ban tập hợp, trao đổi thống nhất với các cơ quan chức năng có liên quan trình UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Cao

www.LuatVietnam.vn

